

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch thực hiện Tiểu Đề án 2 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2014

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chương trình hành động thực hiện kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI);

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBDT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Về việc giao kế hoạch năm 2014 và Quyết định số 601/QĐ-UBDT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Tiểu Đề án 2 “Tuyên truyền phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2014 (Kèm theo kế hoạch chi tiết).

Điều 2. Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Văn phòng, Vụ Kế hoạch-Tài chính và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính và thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Công thông tin điện tử UBDT;
- Lưu: VT, PC (15 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Sơn Minh Thắng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu Đề án 2 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2014
(Kèm theo Quyết định số 21 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện một số nội dung hoạt động của Tiểu Đề án 2 cho cán bộ công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nâng cao ý thức tự giác tìm hiểu pháp luật của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, già làng, trưởng bản, trưởng ấp người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính hiệu quả, nội dung, hình thức, biện pháp, tuyên truyền phổ biến pháp luật phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đảm bảo phối hợp có hiệu quả với các Vụ, các đơn vị của Ủy ban Dân tộc, đơn vị chức năng của các Bộ, ngành và các Sở, ban, ngành địa phương trong việc thực hiện Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012” và Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chương trình hành động thực hiện kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI).

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ tháng 01/2014 đến 31 tháng 12 năm 2014

III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

Tại các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo thuộc 3 khu vực: Phía Bắc; Miền Trung - Tây Nguyên; Phía Nam (các địa điểm triển khai cụ thể quy định tại mục IV)

IV. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Chủ trì biên soạn sổ tay hỏi đáp pháp luật

+ **Hình thức sổ tay:** Kích thước: 13 x 19 cm, dày khoảng 100 đến 120 trang; Loại giấy Couche 150g/m²; Màu sắc: 4 màu, in bóng trang bìa; Có ảnh bìa ở trang thứ nhất

+ **Số lượng in:** Dự kiến 700 đến 1.000 cuốn

+ **Nội dung:** Tập trung truyền truyền những nội dung mới của Hiến pháp sửa đổi năm 2013, Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và Gia đình và văn bản chính sách mới về lĩnh vực công tác dân tộc...

+ **Phát hành:** Phát miễn phí cho Cán bộ công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số; đăng tải trên cổng thông tin Ủy ban Dân tộc.

+ **Đơn vị thực hiện:** Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn nội dung và phát hành.

+ **Thời gian:** Quý IV/2014

2. Tổ chức 01 cuộc Hội thảo khoa học tại khu vực Đông Nam Bộ

- **Nội dung Hội thảo:** *“Thực trạng và kinh nghiệm, một số biện pháp, mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật có hiệu quả trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số khu vực Đông Nam Bộ”*

- **Tham luận:** Các Bộ, ngành, địa phương; Cán bộ làm công tác dân tộc địa phương; Trưởng ấp; người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- **Thành phần Hội thảo:**

+ Đại diện Bộ, ngành (10 đại biểu);

+ Đại diện Ban Dân tộc, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Hội Nông dân, Sở Văn hoá và Thể thao và Du lịch và một số Sở, ban ngành liên quan trong khu vực; mỗi tỉnh 06 đại biểu (60 đại biểu).

+ Đại diện các phòng Dân tộc cấp huyện (10 đại biểu).

+ Đại diện Trưởng bản, Trưởng thôn, người có Uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (10 đại biểu).

+ Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc; Ban tổ chức và Báo, đài (10 đại biểu).

Tổng cộng là: 100 Đại biểu.

- **Địa điểm:** Tại tỉnh Đồng Nai

- **Thời gian:** 02 ngày trong Quý II hoặc III/2014.

3. Chủ trì tổ chức 06 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ làm công tác dân tộc địa phương và đồng bào dân tộc thiểu số.

+ **Số lượng:** dự kiến 06 Hội nghị tại Lai Châu, Tuyên Quang, Quảng Bình, Lâm Đồng, An Giang và Kiên Giang.

+ **Địa điểm:** Dự kiến mỗi tỉnh 01 huyện hoặc 02 huyện gồm 10 xã.

+ **Đối tượng:** Cán bộ làm công tác dân tộc tỉnh, huyện, xã; Cán bộ thôn, bản, ấp, già làng, trưởng bản, Trưởng ấp người có uy tín, người sản xuất giỏi

- Đại diện cán bộ 10 xã x 01 đại biểu/xã = 10 đại biểu.

- Đại diện Trưởng thôn bản, Già Làng, Trưởng ấp, Bí thư chi bộ thôn, người có uy tín và người sản xuất giỏi: 10 xã x 10 đại biểu/một xã = 100 đại biểu

- Ban Dân tộc, Phòng Dân tộc, phóng viên báo, đài: 10 người

Tổng số đại biểu dự hội nghị: 120 đại biểu/một hội nghị

+ **Thời gian:** 02 ngày/một hội nghị, thực hiện trong Quý I, II, III/2014

+ **Địa điểm:** Hội trường Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc huyện.

+ **Nội dung:** Phổ biến về nội dung mới của Hiến pháp 1992 sửa đổi, bổ sung năm 2013; Phổ biến, giáo dục sâu rộng về đường lối chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết, các chủ trương của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh biên giới; Luật đất đai (sửa đổi); Luật bảo vệ phát triển rừng; Luật Giao thông đường bộ, đường thủy; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật bình đẳng giới; Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Bảo vệ môi trường và Phổ biến, hướng dẫn đồng bào dân tộc thực hiện các quyền, nghĩa vụ cụ thể theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định; gắn với việc vận động đồng bào các dân tộc gắn định canh định cư, xoá đói giảm nghèo theo nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cơ sở...

+ **Tài liệu:** Mua sách và phổ tô văn bản pháp luật và các văn bản hướng dẫn liên quan.

+ **Báo cáo viên pháp luật:** Trung ương và địa phương.

+ **Phương tiện đi lại:** Ban tổ chức đi lại bằng xe ô tô và máy bay

3.1. Tỉnh Lai Châu (gồm 10 xã)

3.2. Tỉnh Tuyên Quang (gồm 10 xã)

3.3. Tỉnh Quảng Bình (gồm 10 xã)

3.4. Tỉnh Lâm Đồng (gồm 10 xã)

3.5. Tỉnh An Giang (gồm 10 xã)

3.6. Tỉnh Kiên Giang (gồm 10 xã)

4. Hỗ trợ xây dựng mô hình câu lạc bộ pháp luật thí điểm (Tại huyện Võ Nhai tỉnh Thái Nguyên)

+ Hỗ trợ hoạt động của 01 mô hình câu lạc bộ pháp luật thí điểm.

- Dự kiến số lượng thành viên câu lạc bộ: 50 người/ một câu lạc bộ

- Thành phần tham gia câu lạc bộ gồm: Đại diện chính quyền, Tư pháp, Công an, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh cấp xã; Đại diện một số tổ chức đoàn thể ở thôn, ấp, bản, tổ dân phố, người có uy tín...

+ Phương thức hoạt động của câu lạc bộ:

- Sinh hoạt định kỳ 1 tháng/lần theo chuyên đề.

- Mua sách báo, tài liệu pháp luật liên quan.

- Mỗi quý mời báo cáo viên pháp luật cấp huyện giới thiệu các văn bản pháp luật; nói chuyện chuyên đề.

- Tổ chức (lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật) vào các hoạt động văn hoá truyền thống, lễ hội, văn nghệ.

+ Thời gian thực hiện: Quý I, II/2014

+ Phương thực hiện: Ủy ban Dân tộc (Vụ Pháp chế) ký hợp đồng với địa phương để triển khai thực hiện xây dựng mô hình.

5. Tổ chức 01 cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hoá cấp khu vực tại Tây Nam Bộ (gồm các tỉnh Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Cần Thơ)

+ **Địa điểm:** tại Thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau

Trong đó: Cà Mau 02 đội; An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Cần Thơ, mỗi đơn vị 01 đội.

+ **Đối tượng:**

+ **Mỗi đội dự thi trong đó gồm:**

- Thí sinh, Cán bộ ấp, người có uy tín và người sản xuất giỏi 10 người/đội

- Nhạc công, đạo diễn và trưởng đoàn 03 người/đội

Tổng cộng: 10 đội dự thi x 13 người/đội = 130 người (Một trăm ba mươi người)

+ **Khách mời:**

+ Đại diện: Lãnh đạo các tỉnh, các Sở, Ban ngành, huyện (dự kiến 60 người)

+ Ban tổ chức, Ban giám khảo, Ban thư ký (30 người)

+ Phóng viên báo, đài, (dự kiến 30 người)

- Khách giả huy động: Công an tỉnh; Trường Dân tộc nội trú, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng, Hội phụ nữ, Tỉnh Đoàn có đội dự thi... (dự kiến 250 người)

- Tổng số 500 người/một cuộc thi

* **Nội dung dự kiến cuộc thi:** Tuyên truyền những nội dung mới của Hiến pháp sửa đổi năm 2013, Luật Đất đai, Luật Trợ giúp Pháp lý, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, Luật bảo vệ phát triển rừng; Luật Giao thông đường bộ, đường thủy; Pháp lệnh Dân số, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật Bình Đẳng giới; Luật Phòng chống buôn bán người; các Chính sách dân tộc và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

* **Hình thức cuộc thi:** Hình thức sân khấu hoá (gồm 04 màn: Màn chào hỏi; thi trắc nghiệm; thi tình huống pháp luật; Tiểu phẩm tuyên truyền)

* **Cơ cấu giải thưởng:**

+ 02 Giải nhất tập thể, 02 giải nhất cá nhân

+ 04 Giải nhì tập thể, 04 giải nhì cá nhân

+ 04 Giải ba tập thể, 04 giải ba cá nhân

+ 03 Giải khuyến khích tập thể (đội có màn chào hỏi ấn tượng nhất, câu trả lời tình huống hay nhất và tiểu phẩm tuyên truyền đặc sắc nhất, 10 giải khuyến khích cá nhân (dành cho phần giao lưu với khán giả)

- **Thời gian:** Dự kiến 3 ngày Quý II hoặc III/2014

- **Phương tiện đi lại:** Ban tổ chức đi lại bằng máy bay và thuê xe ô tô (gồm đi tiền trạm và tổ chức cuộc thi chính thức)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Tiểu Đề án 2: Theo Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, đơn vị chức năng của các Bộ, ngành liên quan và các Sở, ban, ngành địa phương./.


UỶ BAN DÂN TỘC